



THÔNG BÁO TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Quyết định số 2135/QĐ-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng công chức Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) năm 2021, UBCKNN thông báo tổ chức thi tuyển dụng công chức vào làm việc tại cơ quan UBCKNN theo chỉ tiêu năm 2021 như sau:

I. CHỈ TIÊU, VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG:

Chỉ tiêu tuyển dụng công chức Ủy ban Chứng khoán Nhà nước năm 2021 là **30** chỉ tiêu (*Bảng chi tiết chỉ tiêu, vị trí tuyển dụng công chức theo Phụ lục số 01 đính kèm*).

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN:

1. Điều kiện chung

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng phù hợp với yêu cầu của vị trí dự tuyển;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ;

1.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn về văn bằng chuyên môn và trình độ ngoại ngữ, tin học

2.1. Về Văn bằng chuyên môn:

- Người đăng ký dự thi tuyển công chức phải có ngành/chuyên ngành đào tạo được ghi trên bằng tốt nghiệp *hoặc* bằng điểm phù hợp với vị trí việc làm đăng ký dự tuyển (*Chi tiết điều kiện về ngành/chuyên ngành đào tạo đối với từng vị trí tuyển dụng theo Phụ lục số 01 đính kèm*).

- Đối với các thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học (do cơ sở giáo dục trong nước hoặc nước ngoài cấp) ghi ngành/chuyên ngành đào tạo gần giống



Handwritten mark or signature.

hoặc tương đồng với ngành/chuyên ngành đào tạo trong thông báo tuyển dụng thì Hội đồng tuyển dụng xem xét, đánh giá nội dung chương trình đào tạo, các môn học để quyết định việc đáp ứng điều kiện tiêu chuẩn dự thi (về văn bằng trình độ chuyên môn) của thí sinh.

- Yêu cầu xếp loại tốt nghiệp đại học *hoặc* sau đại học đạt loại Giỏi trở lên đối với 07 vị trí gồm: Chuyên viên về quản lý kinh doanh chứng khoán; Chuyên viên về giám sát thị trường chứng khoán; Chuyên viên về phát triển thị trường chứng khoán; Chuyên viên làm công tác thanh tra chứng khoán; Chuyên viên về hợp tác quốc tế; Chuyên viên về pháp chế; Chuyên viên về tổ chức cán bộ.

- Yêu cầu xếp loại tốt nghiệp đại học *hoặc* sau đại học đạt loại Khá trở lên đối với 01 vị trí: Chuyên viên về công nghệ thông tin.

Trong trường hợp trên bằng tốt nghiệp không ghi rõ xếp loại tốt nghiệp thì Hội đồng tuyển dụng căn cứ theo các tài liệu chứng minh kết quả học tập của người dự tuyển theo xếp loại của trường (bảng điểm học tập; bảng đánh giá xếp loại của trường; quy định, quy chế, văn bản xác nhận, thư xác nhận của trường đạt loại khá, giỏi, xuất sắc...) để xác định mức xếp loại tốt nghiệp đủ điều kiện nộp hồ sơ dự thi của thí sinh.

2.2. Trình độ ngoại ngữ: Sử dụng được thành thạo tiếng Anh ở trình độ theo yêu cầu của từng vị trí dự tuyển, cụ thể như sau:

- Đối với 05 vị trí gồm Chuyên viên về quản lý kinh doanh chứng khoán, Chuyên viên về giám sát thị trường chứng khoán, Chuyên viên về phát triển thị trường chứng khoán, Chuyên viên làm công tác thanh tra chứng khoán, Chuyên viên về hợp tác quốc tế: Trình độ tiếng Anh bậc 5 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; *hoặc* một trong các trình độ tương đương: C1 khung châu Âu; IELTS 6.0; TOEIC 800; TOEFL Paper 550/Computer 213/Internet 80 trở lên.

- Đối với 02 vị trí gồm Chuyên viên về pháp chế, Chuyên viên về tổ chức cán bộ: Trình độ tiếng Anh bậc 4 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; *hoặc* một trong các trình độ tương đương: B2 khung châu Âu; IELTS 5.0; TOEIC 625; TOEFL Paper 500/Computer 173/Internet 61 trở lên.

- Đối với 01 vị trí Chuyên viên về công nghệ thông tin: Trình độ tiếng Anh bậc 3 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; *hoặc* một trong các trình độ tương đương: B1 khung châu Âu; IELTS 4.5; TOEIC 350; TOEFL Paper 477/Computer 153/Internet 53 trở lên.

2.3. Về trình độ tin học: Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.

3. Điều kiện miễn thi ngoại ngữ (vòng 01)

- Có bằng tốt nghiệp Đại học, sau Đại học chuyên ngành về ngoại ngữ **tiếng Anh**.

- Có bằng tốt nghiệp đối với người dự tuyển có văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp (**được đào tạo bằng tiếng Anh**) và được công nhận tại Việt Nam theo quy định khi nộp hồ sơ theo quy định.

4. Ưu tiên trong tuyển dụng công chức

Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, gồm có:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

III. HỒ SƠ DỰ TUYỂN, PHÍ TUYỂN DỤNG:

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển công chức

Người có đủ các điều kiện nếu tham gia dự tuyển phải nộp hồ sơ dự tuyển (bìa ngoài túi hồ sơ ghi rõ họ tên, địa chỉ, điện thoại liên hệ và các giấy tờ kèm theo), gồm:

(1) Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu (*mẫu phiếu và hướng dẫn ghi phiếu tại Phụ lục số 02*).

Thí sinh ký tên trên từng trang của phiếu và phải cam kết những thông tin đã khai trên phiếu là đúng sự thật, trường hợp khai sai thì kết quả tuyển dụng sẽ bị hủy bỏ và người dự tuyển phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

(2) Bản photo (không cần chứng thực) văn bằng tốt nghiệp và kết quả học tập (Tiên sĩ, Thạc sĩ, Đại học).

d

Đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp: Khi nộp hồ sơ dự tuyển thí sinh cần nộp bản photo văn bằng và bảng kết quả học tập (tất cả kèm bản dịch sang tiếng Việt công chứng) và bản photo giấy công nhận văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Trường hợp văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thí sinh phải nộp các tài liệu chứng minh văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định.

Trong trường hợp trên bằng tốt nghiệp, bảng điểm không ghi rõ xếp loại tốt nghiệp thì bổ sung tài liệu chứng minh kết quả học tập của người dự tuyển theo xếp loại của trường (bảng đánh giá xếp loại của trường; quy định, quy chế, văn bản xác nhận, thư xác nhận của trường đạt loại khá, giỏi, xuất sắc...), kèm theo bản dịch thuật sang tiếng Việt (văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp).

Trong trường hợp tại thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển, thí sinh đang chờ kết quả công nhận văn bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo thì nộp bản photo Phiếu hẹn trả kết quả công nhận và bổ sung bản công nhận văn bằng trước ngày thi tuyển. Trường hợp trước ngày thi tuyển chính thức, thí sinh chưa bổ sung bản công nhận văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và không đủ điều kiện về trình độ chuyên môn thì sẽ không được tham dự kỳ thi.

Trường hợp thí sinh có giấy chứng nhận/xác nhận tốt nghiệp và đang chờ cấp bằng: Nộp giấy chứng nhận/xác nhận tốt nghiệp và chờ cấp bằng của cơ sở giáo dục đào tạo tại thời điểm nhận hồ sơ và phải bổ sung bằng tốt nghiệp trước ngày thi tuyển. Trường hợp trước ngày thi tuyển chính thức, thí sinh chưa bổ sung bằng tốt nghiệp và không đủ điều kiện về trình độ chuyên môn thì sẽ không được tham dự kỳ thi.

(3) Đối với thí sinh được miễn thi ngoại ngữ: yêu cầu thí sinh nộp bản photo một trong các giấy tờ sau:

- Bằng tốt nghiệp đối với người dự tuyển có văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp (đào tạo bằng tiếng Anh) và được công nhận tại Việt Nam theo quy định khi nộp hồ sơ theo quy định tại điểm (2) mục này (nêu trên).

- Bằng tốt nghiệp đối với người dự tuyển đã tốt nghiệp Đại học, sau Đại học chuyên ngành tiếng Anh.

(4) Đối với người dự tuyển là đối tượng ưu tiên tuyển dụng công chức, cần nộp bản photo (không cần chứng thực) các giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng ưu tiên nêu tại Điểm 4 Mục II Thông báo này, cụ thể:

- Đối với Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động, nộp các giấy tờ sau:

d

+ Bản sao “Anh hùng Lực lượng vũ trang”; “Anh hùng Lao động”; “Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ”; Thẻ (thương binh, bệnh binh...); “Quyết định được hưởng chính sách là thương binh”; “Quyết định trợ cấp đối với người hoạt động kháng chiến nhiễm chất độc hoá học”;

+ Giấy xác nhận được hưởng chế độ ưu đãi do Phòng Lao động thương binh và xã hội cấp huyện trở lên xác nhận.

- Đối với Sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: nộp Quyết định xuất ngũ hoặc các giấy tờ xác nhận đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an nhân dân...

- Đối với người dân tộc thiểu số: Nộp Giấy khai sinh ghi rõ dân tộc thiểu số, trường hợp giấy khai sinh không ghi rõ thành phần dân tộc thì bổ sung sổ hộ khẩu và chứng minh thư nhân dân.

(5) Ba phong bì có dán sẵn tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận (thí sinh hoặc thân nhân); 02 ảnh (cỡ 4cm x 6cm) chụp trong thời gian gần nhất, từ 03 tháng tính đến thời điểm thông báo. Sau ảnh, người dự tuyển ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh.

Lưu ý:

* Người dự tuyển phải cam kết những thông tin khai trên phiếu đăng ký dự tuyển là đúng sự thật và chịu trách nhiệm về tính xác thực của hồ sơ đăng ký dự tuyển. Trường hợp khai sai thì kết quả tuyển dụng sẽ bị hủy bỏ và người dự tuyển phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

* Hồ sơ xác định đối tượng ưu tiên (nếu có) phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm hết hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển. Thí sinh phải kê khai đối tượng ưu tiên trong Phiếu đăng ký dự tuyển và nộp hồ sơ xác định đối tượng ưu tiên theo quy định nêu trên cùng phiếu đăng ký dự tuyển. Trường hợp kê khai bổ sung sau khi hết hạn nộp hồ sơ sẽ không được tính cộng điểm ưu tiên theo quy định.

* Người dự tuyển không phải nộp Giấy khám sức khỏe, Sơ yếu lý lịch, Giấy khai sinh khi nộp hồ sơ dự tuyển.

2. Hồ sơ trúng tuyển

(1) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

d

(2) Đối với thí sinh tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài, khi trúng tuyển, thí sinh phải nộp giấy công nhận văn bằng tương đương với trình độ đào tạo quy định tại Khung trình độ Quốc gia Việt Nam theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường hợp văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thí sinh phải nộp các tài liệu chứng minh văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định. Trường hợp không có giấy công nhận văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc các tài liệu chứng minh văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng sẽ không được tuyển dụng.

(3) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì UBCKNN sẽ hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì UBCKNN thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

3. Phí tuyển dụng

Người đủ điều kiện đăng ký dự tuyển nộp phí tuyển dụng là 500.000đ/người (nộp cùng hồ sơ dự thi đủ điều kiện, tiêu chuẩn).

Trường hợp thí sinh đăng ký nhưng không tham gia thi tuyển, UBCKNN không hoàn trả lại hồ sơ đăng ký dự tuyển và phí tuyển dụng.

IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI TUYỂN:

1. Nội dung và hình thức tuyển dụng

Thí sinh tham gia tuyển dụng công chức UBCKNN theo chỉ tiêu năm 2021 theo hình thức thi tuyển với 02 vòng thi, cụ thể như sau:

1.1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trên máy vi tính.

Nội dung thi trắc nghiệm gồm 02 phần:

- Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển. Thời gian thi 60 phút.

- Phần II: Ngoại ngữ tiếng Anh trình độ theo yêu cầu tương ứng của vị trí dự tuyển, gồm 30 câu hỏi. Thời gian thi 30 phút.

ch

+ Đối với 05 vị trí gồm Chuyên viên quản lý kinh doanh chứng khoán, Chuyên viên giám sát thị trường chứng khoán, Chuyên viên phát triển thị trường chứng khoán, Chuyên viên làm công tác thanh tra chứng khoán, Chuyên viên hợp tác quốc tế: Thi tiếng Anh trình độ bậc 5 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (tương đương IELTS 6.0 trở lên).

+ Đối với 02 vị trí Chuyên viên pháp chế, Chuyên viên tổ chức cán bộ: Thi tiếng Anh trình độ bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (tương đương IELTS 5.0).

+ Đối với vị trí Chuyên viên công nghệ thông tin: Thi tiếng Anh trình độ bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (tương đương IELTS 4.5).

Do tổ chức thi trên máy vi tính nên nội dung thi trắc nghiệm không có phần thi tin học.

Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

Kết quả thi vòng 1 trên máy vi tính được thông báo cho thí sinh ngay sau khi làm bài thi trên máy vi tính; Hội đồng tuyển dụng không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1 trên máy vi tính.

1.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng tương ứng.

Đối với 05 vị trí gồm Chuyên viên quản lý kinh doanh chứng khoán, Chuyên viên giám sát thị trường chứng khoán, Chuyên viên phát triển thị trường chứng khoán, Chuyên viên làm công tác thanh tra chứng khoán, Chuyên viên hợp tác quốc tế: Do yêu cầu về trình độ tiếng Anh cao, Hội đồng tuyển dụng kết hợp có câu hỏi phỏng vấn bằng tiếng Anh.

- Hình thức thi: Thi phỏng vấn.

- Thang điểm: 100 điểm.

- Thời gian thi phỏng vấn: 30 phút.

Hội đồng tuyển dụng không thực hiện việc phúc khảo đối với phần thi phỏng vấn.

2. Xác định người trúng tuyển

2.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên theo quy định (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng *theo từng vị trí việc làm*.

2.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên theo quy định (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển.

2.3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ:

1. Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 07/03/2022 đến hết ngày 07/4/2022; thời gian buổi chiều từ 14h00-16h30 các ngày làm việc trong tuần.

Yêu cầu thí sinh đăng ký dự thi trực tiếp đến nộp hồ sơ. Hồ sơ không trả lại và không nhận qua đường bưu điện.

2. Địa điểm nhận hồ sơ:

Phòng 211 Vụ Tổ chức cán bộ, UBCKNN.

Địa chỉ: Số 234 Lương Thế Vinh, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

3. Thời gian và địa điểm thi: UBCKNN sẽ thông báo cụ thể trên trang thông tin điện tử của UBCKNN.

VI. ĐĂNG TẢI THÔNG TIN:

Các thông tin sau sẽ được đăng tải trên trang thông tin điện tử của UBCKNN tại địa chỉ <https://www.ssc.gov.vn>

- Danh sách thí sinh đủ điều kiện thi tuyển.
- Nội quy kỳ thi.
- Thời gian, địa điểm thi tuyển vòng 1 và vòng 2.
- Kết quả điểm thi và kết quả trúng tuyển.

Đề nghị thí sinh thường xuyên truy cập website của UBCKNN để cập nhật thông tin về kỳ thi kịp thời.

VII. THÔNG TIN LIÊN HỆ:

Trong trường hợp cần trao đổi về các thông tin cụ thể liên quan đến kỳ thi tuyển, thí sinh liên lạc theo địa chỉ: Vụ Tổ chức cán bộ, UBCKNN. Địa chỉ: Số 234 Lương Thế Vinh, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Số điện thoại: (024)39.340.750 xin số máy lẻ 226./.

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC *d*

Chỉ tiêu, vị trí, điều kiện tuyển dụng công chức UBCKNN theo chỉ tiêu năm 2021

TT	Vị trí việc làm	Số lượng chỉ tiêu	Trình độ chuyên môn	Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể	
				Ngành/Chuyên ngành đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp đại học hoặc sau đại học
1	Chuyên viên về quản lý kinh doanh chứng khoán	5	Cử nhân trở lên	<p>1. Các ngành kinh tế, tài chính, ngân hàng, thị trường chứng khoán: Kinh tế học; Kinh tế chính trị; Kinh tế đầu tư; Kinh tế phát triển; Kinh tế quốc tế; Thống kê kinh tế; Toán kinh tế; Kinh tế đối ngoại; Quản lý kinh tế; Quản trị kinh doanh; Kinh doanh quốc tế; Kinh doanh thương mại; Tài chính; Ngân hàng; Thị trường chứng khoán.</p> <p>2. Kế toán; Kiểm toán.</p> <p>3. Luật kinh tế/kinh doanh/thương mại.</p>	<p>Năng lực, kỹ năng tiếng Anh</p> <p>Trình độ tiếng Anh bậc 5 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; hoặc một trong các trình độ tương đương: C1 khung châu Âu; IELTS 6.0; TOEIC 800; TOEFL Paper 550/Computer 213/Internet 80 trở lên.</p>
2	Chuyên viên về giám sát thị trường chứng khoán	4	Cử nhân trở lên	<p>1. Các ngành kinh tế, tài chính, ngân hàng, thị trường chứng khoán: Kinh tế học; Kinh tế chính trị; Kinh tế đầu tư; Kinh tế phát triển; Kinh tế quốc tế; Thống kê kinh tế; Toán kinh tế; Kinh tế đối ngoại; Quản lý kinh tế; Quản trị kinh doanh; Kinh doanh quốc tế; Kinh doanh thương mại; Tài chính; Ngân hàng; Thị trường chứng khoán.</p> <p>2. Kế toán; Kiểm toán.</p> <p>3. Luật kinh tế/kinh doanh/thương mại.</p>	<p>Trình độ tiếng Anh bậc 5 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; hoặc một trong các trình độ tương đương: C1 khung châu Âu; IELTS 6.0; TOEIC 800; TOEFL Paper 550/Computer 213/Internet 80 trở lên.</p>

d

VIA

TT	Vị trí việc làm	Số lượng chỉ tiêu	Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể		
			Trình độ chuyên môn	Ngành/Chuyên ngành đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp đại học <i>hoặc</i> sau đại học
3	Chuyên viên về phát triển thị trường chứng khoán	2	Cử nhân trở lên	<p>1. Các ngành kinh tế, tài chính, ngân hàng, thị trường chứng khoán: Kinh tế học; Kinh tế chính trị; Kinh tế đầu tư; Kinh tế phát triển; Kinh tế quốc tế; Thống kê kinh tế; Toán kinh tế; Kinh tế đối ngoại; Quản lý kinh tế; Quản trị kinh doanh; Kinh doanh quốc tế; Kinh doanh thương mại; Tài chính; Ngân hàng; Thị trường chứng khoán.</p> <p>2. Các ngành luật: Luật học; Luật kinh tế/kinh doanh/thương mại; Luật hành chính; Luật Quốc tế.</p>	<p>Năng lực, kỹ năng tiếng Anh</p> <p>Trình độ tiếng Anh bậc 5 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; <i>hoặc</i> một trong các trình độ tương đương: C1 khung châu Âu; IELTS 6.0; TOEIC 800; TOEFL Paper 550/Computer 213/Internet 80 trở lên.</p>
4	Chuyên viên làm công tác thanh tra chứng khoán	6	Cử nhân trở lên	<p>1. Các ngành kinh tế, tài chính, ngân hàng, thị trường chứng khoán: Kinh tế học; Kinh tế chính trị; Kinh tế đầu tư; Kinh tế phát triển; Kinh tế quốc tế; Thống kê kinh tế; Toán kinh tế; Kinh tế đối ngoại; Quản lý kinh tế; Quản trị kinh doanh; Kinh doanh quốc tế; Kinh doanh thương mại; Tài chính; Ngân hàng; Thị trường chứng khoán.</p> <p>2. Kế toán; Kiểm toán.</p> <p>3. Các ngành luật: Luật học; Luật kinh tế/kinh doanh/thương mại; Luật hành chính; Luật Quốc tế.</p>	<p>Trình độ tiếng Anh bậc 5 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; <i>hoặc</i> một trong các trình độ tương đương: C1 khung châu Âu; IELTS 6.0; TOEIC 800; TOEFL Paper 550/Computer 213/Internet 80 trở lên.</p>
5	Chuyên viên về hợp tác quốc tế	3	Cử nhân trở lên	<p>1. Ngoại giao; Quan hệ quốc tế; Truyền thông quốc tế.</p> <p>2. Ngoại ngữ tiếng Anh; ngôn ngữ Anh.</p> <p>3. Các ngành kinh tế, tài chính, thị trường chứng khoán: Kinh tế đối ngoại; Kinh tế quốc tế; Kinh tế đầu tư; Kinh tế phát triển; Quản lý kinh tế; Quản trị kinh doanh; Kinh doanh quốc tế; Kinh doanh thương mại; Tài chính quốc tế; Thị trường chứng khoán.</p>	<p>Trình độ tiếng Anh bậc 5 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; <i>hoặc</i> một trong các trình độ tương đương: C1 khung châu Âu; IELTS 6.0; TOEIC 800; TOEFL Paper 550/Computer 213/Internet 80 trở lên.</p>

dl

Handwritten signature

		Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể				
TT	Vị trí việc làm	Số lượng chỉ tiêu	Trình độ chuyên môn	Ngành/Chuyên ngành đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp đại học hoặc sau đại học	
6	Chuyên viên về pháp chế	4	Cử nhân trở lên	<p>1. Các ngành luật: Luật học; Luật kinh tế/kinh doanh/thương mại; Luật hành chính; Luật Quốc tế.</p> <p>2. Các ngành kinh tế, tài chính, ngân hàng, thị trường chứng khoán: Kinh tế học; Kinh tế chính trị; Kinh tế đầu tư; Kinh tế phát triển; Kinh tế quốc tế; Thống kê kinh tế; Toán kinh tế; Kinh tế đối ngoại; Quản lý kinh tế; Quản trị kinh doanh; Kinh doanh quốc tế; Kinh doanh thương mại; Tài chính; Ngân hàng; Thị trường chứng khoán.</p> <p>3. Kế toán; Kiểm toán.</p>	Giỏi trở lên	<p>Năng lực, kỹ năng tiếng Anh</p> <p>Trình độ tiếng Anh bậc 4 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; hoặc một trong các trình độ tương đương: B2 khung châu Âu; IELTS 5.0; TOEIC 625; TOEFL Paper 500/Computer 173/Internet 61 trở lên.</p>
7	Chuyên viên về tổ chức cán bộ	2	Cử nhân trở lên	<p>1. Kinh tế lao động; Quản trị nhân sự/nhân lực; Quản lý nhân sự/nhân lực.</p> <p>2. Luật học; Luật Hành chính.</p>	Giỏi trở lên	<p>Trình độ tiếng Anh bậc 4 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; hoặc một trong các trình độ tương đương: B2 khung châu Âu; IELTS 5.0; TOEIC 625; TOEFL Paper 500/Computer 173/Internet 61 trở lên.</p>
8	Chuyên viên về công nghệ thông tin	4	Cử nhân trở lên	<p>1. Khoa học máy tính; Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; Kỹ thuật phần mềm; Hệ thống thông tin; Kỹ thuật máy tính; Công nghệ kỹ thuật máy tính.</p> <p>2. Công nghệ thông tin; An toàn thông tin.</p> <p>3. Tin học; Tin học ứng dụng; Toán tin; Toán tin ứng dụng; Sư phạm tin học.</p> <p>4. Điện tử; Điện tử - viễn thông; Điện tử truyền thông.</p>	Khá trở lên	<p>Trình độ tiếng Anh bậc 3 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; hoặc một trong các trình độ tương đương: B1 khung châu Âu; IELTS 4.5; TOEIC 350; TOEFL Paper 477/Computer 153/Internet 53 trở lên.</p>
	Tổng cộng:	30				

d



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CÔNG CHỨC
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC NĂM 2021

*Ảnh 4x6,
phông nền
trắng*

Vị trí dự tuyển:

Đơn vị dự tuyển:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:
Ngày, tháng, năm sinh: Giới tính: Nam <input type="checkbox"/> Nữ <input type="checkbox"/>
Dân tộc: Tôn giáo:
Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: Ngày cấp: Nơi cấp:
Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: Ngày chính thức:
Số điện thoại di động để báo tin: Email:
Quê quán: Xã/phường..... Quận/huyện..... Tỉnh/thành phố.....
Hộ khẩu thường trú:
Chỗ ở hiện nay (để báo tin):
Tình trạng sức khoẻ: Chiều cao: Cân nặng:kg
Thành phần bản thân hiện nay:
Trình độ văn hoá:
Trình độ chuyên môn:

Chữ ký của người đăng ký dự tuyển

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, cơ quan, tổ chức công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội...
1	Về bản thân: Cha, mẹ, vợ (hoặc chồng), các con, anh chị em ruột		
Cha			Quê quán: Nghề nghiệp: Chức danh, chức vụ: Cơ quan, tổ chức công tác: Nơi ở: Thành viên các tổ chức chính trị - xã hội:
Mẹ			Quê quán: Nghề nghiệp: Chức danh, chức vụ: Cơ quan, tổ chức công tác: Nơi ở: Thành viên các tổ chức chính trị - xã hội:
Vợ/ Chồng			Quê quán: Nghề nghiệp: Chức danh, chức vụ: Cơ quan, tổ chức công tác: Nơi ở: Thành viên các tổ chức chính trị - xã hội:
...			(Khai đầy đủ các nội dung như trên)
2	Về bên vợ (hoặc chồng): Cha, mẹ, anh chị em ruột		
Cha chồng			Quê quán: Nghề nghiệp: Chức danh, chức vụ: Cơ quan, tổ chức công tác: Nơi ở: Thành viên các tổ chức chính trị - xã hội:
Mẹ chồng			Quê quán: Nghề nghiệp: Chức danh, chức vụ: Cơ quan, tổ chức công tác: Nơi ở: Thành viên các tổ chức chính trị - xã hội:
Anh			Quê quán: Nghề nghiệp: Chức danh, chức vụ: Cơ quan, tổ chức công tác: Nơi ở: Thành viên các tổ chức chính trị - xã hội:
...			(Khai đầy đủ các nội dung như trên)

Chữ ký của người đăng ký dự tuyển

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngày tháng năm cấp bằng/Chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bằng điểm)	Ngành đào tạo (ghi theo văn bằng)	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng /Chứng chỉ
1	2	3	4	5	6	7	8

(Trường hợp thí sinh có các văn bằng, chứng chỉ nghề nghiệp khác ngoài bằng đại học, sau đại học theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, ví dụ: Chứng chỉ tiếng Anh; chứng chỉ tin học; chứng chỉ ACCA; chứng chỉ CFA; các chứng chỉ về chứng khoán và thị trường chứng khoán; chứng chỉ Kế toán trưởng... thì photo 01 bản nộp cùng hồ sơ đăng ký dự tuyển để UBCKNN tham khảo đánh giá năng lực, kỹ năng)

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức công tác
Từ .../20... - .../20...	Tên đơn vị: Chức danh, chức vụ công tác: Địa chỉ cơ quan:
Từ .../20... - .../20...	Tên đơn vị: Chức danh, chức vụ công tác: Địa chỉ cơ quan:
...	(Khai đầy đủ các nội dung như trên)

(Trường hợp thí sinh đã có kinh nghiệm công tác, đề nghị cung cấp bản photo quyết định tuyển dụng, hợp đồng lao động, hoặc sổ bảo hiểm xã hội)

V. MIỄN THI NGOẠI NGỮ

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do:

Chữ ký của người đăng ký dự tuyển

.....

VI. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh được miễn thi ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ:.....

VII. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có):

.....
.....

VIII. NỘI DUNG KHÁC THEO YÊU CẦU CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN TUYỂN DỤNG

1. Bằng khen, Giấy khen (nếu có): Thí sinh liệt kê các Bằng khen, Giấy khen trong quá trình học tập; làm việc; công tác xã hội (nếu có)

.....
.....

(Trường hợp thí sinh có bằng khen, giấy khen đề nghị thí sinh photo 01 bản nộp cùng hồ sơ đăng ký dự tuyển)

2. Thông tin bổ sung: Đề nghị thí sinh miêu tả bản thân trong vòng tối đa 350 từ, tự đánh giá về điểm mạnh, điểm yếu của thí sinh và định hướng nghề nghiệp trong thời gian tới.

.....
.....
.....

Tôi xin cam đoan những thông tin kê khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước./.

NGƯỜI ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Chữ ký của người đăng ký dự tuyển

HƯỚNG DẪN KHAI PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CÔNG CHỨC ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

- **Mục MÃ HỒ SƠ:** Dành cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ. **Thí sinh không ghi vào mục này.**

- **Mục VỊ TRÍ DỰ TUYỂN:**

Ghi đúng vị trí đăng ký dự tuyển (ví dụ: Chuyên viên quản lý kinh doanh chứng khoán; Chuyên viên giám sát thị trường chứng khoán; Chuyên viên pháp chế...)

- **Mục ĐƠN VỊ DỰ TUYỂN:** Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

- **Mục THÔNG TIN CÁ NHÂN:**

1. Họ và tên: thí sinh ghi rõ họ tên bằng chữ in hoa (ví dụ: NGUYỄN VĂN A).

2. Dân tộc: ghi theo giấy khai sinh (Trường hợp giấy khai sinh của thí sinh không ghi rõ thành phần dân tộc thì ghi theo sổ hộ khẩu và chứng minh thư nhân dân).

3. Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: Thí sinh khai số Chứng minh thư nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân được cấp, sử dụng để đối chiếu với thẻ dự thi khi thí sinh tham gia thi tuyển.

4. Điện thoại di động để báo tin: Thí sinh ghi rõ số điện thoại liên hệ thường xuyên sử dụng; Đề nghị thí sinh cung cấp địa chỉ email thí sinh thường xuyên sử dụng.

6. Hộ khẩu thường trú: Thí sinh phải ghi đúng hộ khẩu thường trú được ghi trên sổ hộ khẩu.

7. Chỗ ở hiện nay (địa chỉ để báo tin): Thí sinh phải ghi rõ địa chỉ hiện nay đang cư trú.

- **Mục THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH:**

Thí sinh ghi đầy đủ các thông tin: Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, cơ quan, tổ chức công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội đối với các thành viên:

+ Về bản thân: Cha, mẹ, vợ (hoặc chồng), các con, anh chị em ruột.

+ Về bên vợ (hoặc chồng): Cha, mẹ, anh chị em ruột .

- **Mục THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO:**

Thí sinh khai lần lượt văn bằng trước, chứng chỉ sau. Lưu ý một số nội dung như sau:

+ **Cột (3):** Đối với văn bằng ghi rõ trình độ, cấp đào tạo (ví dụ: Tiến sĩ khoa học/ Tiến sĩ/ Thạc sĩ/ Cử nhân/ Kỹ sư/...)

Nếu thí sinh có các chứng chỉ nghề nghiệp khác: Ghi rõ tên loại chứng chỉ, số điểm/cấp trình độ đào tạo (ví dụ: IELTS 6.0; Tin học cơ bản/nâng cao; CFA level 2...)

+ **Cột (4):** Ghi đầy đủ cả phần số và phần chữ (nếu có) của số hiệu văn bằng, chứng chỉ.

+ **Cột (5) và cột (6):** Thí sinh ghi ngành đào tạo trên văn bằng, chuyên ngành đào tạo theo bằng điểm. Trường hợp bằng điểm không ghi chuyên ngành mà chỉ ghi ngành thì thí sinh chỉ khai thông tin vào cột (5).

Thí sinh đào tạo tại nước ngoài hoặc cơ sở đào tạo nước ngoài tại Việt Nam điền thông tin bằng tiếng Việt (theo bản dịch) và tiếng Anh. Ví dụ: i) Cơ sở đào tạo: Trường kinh doanh London (London Business School); ii) Chuyên ngành đào tạo: Tài chính (Finance).

+ **Cột (7):** Thí sinh ghi hình thức đào tạo chính quy, tại chức, liên thông, từ xa, chuyên tu, học tại nước ngoài, bồi dưỡng...

+ **Cột (8):** Thí sinh ghi một trong các loại: Xuất sắc, Giỏi, Khá...

Thí sinh đào tạo tại nước ngoài hoặc cơ sở đào tạo nước ngoài tại Việt Nam điền thông tin bằng tiếng Việt (theo bản dịch) và tiếng Anh. Ví dụ: Xếp loại tốt nghiệp đại học: Xuất sắc (First Class Honours).

- **Mục THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:** Thí sinh ghi rõ thời gian công tác (đến tháng/năm) theo đúng quyết định tuyển dụng/hợp đồng lao động/thời gian công tác trên sổ bảo hiểm xã hội; tên cơ quan, đơn vị; chức danh, chức vụ công tác; địa chỉ cơ quan, đơn vị.

- **Mục MIỄN THI NGOẠI NGỮ:** Thí sinh ghi rõ lý do miễn thi ngoại ngữ theo các trường hợp trong thông báo tuyển dụng.

- **Mục ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ:** Ngoại ngữ thi tuyển là tiếng Anh.

- **Mục ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN:** Nếu thí sinh thuộc đối tượng ưu tiên thì khai thông tin cụ thể theo từng trường hợp trong thông báo tuyển dụng.

- Sau khi kê khai xong, người đăng ký dự tuyển phải ký xác nhận, ghi rõ họ tên và ký trên từng trang của phiếu đăng ký dự tuyển.

